

Bản án số: 10/2026/HS-ST
Ngày 28 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thy Thy;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Huỳnh Thị Ngọc Diệp;

2. Ông Lưu Thông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tú Biền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. HỒ, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2002 tại tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: Làng K, xã H, tỉnh Gia Lai; CCCD số: 064202001551 cấp ngày 08/4/2021; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Ba na; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông H (đã chết) và con bà D; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 26/8/2025 cho đến nay. Có mặt.

2. HLUK, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2003 tại tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: Làng B, xã H, tỉnh Gia Lai; CCCD số: 064203003670 cấp ngày 16/4/2021; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Ba na; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông M (đã chết) và bà T; Bị cáo có vợ HYECH, sinh năm 2002 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2022, con nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 26/8/2025 cho đến nay. Có mặt.

* *Người bào chữa cho các bị cáo H1, HLUK:* Ông Huỳnh Văn K là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm T1. Có mặt.

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Đinh P (đã chết):* Ông Đinh D1, sinh năm 1973 (cha ruột bị hại); địa chỉ: làng Đ, xã T, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Gôih, sinh ngày 13/01/2008

Người đại diện hợp pháp của G: Bà H2, sinh năm 1972 (mẹ ruột)

Cùng địa chỉ: Làng B, xã H, tỉnh Gia Lai. Điều vắng mặt.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho G:* Ông Nguyễn Đình C là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm T1. Có mặt.

Người phiên dịch tiếng Ba na: Bà H'HYan, địa chỉ: Thôn P, phường A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/5/2025, HLUK, sinh ngày 01/01/2003, trú tại làng B, xã H, tỉnh Gia Lai và GÔIH, sinh ngày 13/01/2008, trú tại làng B, xã H, tỉnh Gia Lai uống rượu cùng một số người tại ngã ba đường bê tông thuộc làng B, xã H, tỉnh Gia Lai, cách Quốc lộ A khoảng 02km. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì uống hết rượu nên HLUK bàn với GÔIH đến quán B ở Quốc lộ A để cầm cố xe mô tô của GÔIH lấy tiền mua rượu tiếp tục uống. GÔIH đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 81E1-051.73 có dung tích xi lanh 110 cm³ của GÔIH đi một mình từ chỗ ăn nhậu ra Quốc lộ A để cầm cố xe. HLUK một mình điều khiển xe mô tô BKS 19K2-7562 có dung tích xi lanh 107 cm³ đi theo để sau khi cầm cố xe lấy tiền thì chở GÔIH về. Khi đi trên đường bê tông thuộc làng B hướng từ làng B đi Quốc lộ A thì HLUK và GÔIH đi song song nhau, GÔIH đi trước và đi phần đường bên phải, còn HLUK đi ngay phía sau và đi ở phần đường bên trái theo hướng đi.

Lúc này HÔ, sinh ngày 01/01/2002, trú tại làng K, xã H, tỉnh Gia Lai điều khiển xe mô tô BKS 81U1-143.32 có dung tích xi lanh 110 cm³ chở theo ĐINH PHIÊU, sinh năm 1993, trú tại làng K, xã H, tỉnh Gia Lai lưu thông trên đường bê tông thuộc làng B và hướng ngược lại với GÔIH và HLUK. Khi đến đoạn đường bê tông trước nhà ông La Văn Q, sinh năm 1979, thuộc làng B, xã H, tỉnh Gia Lai thì phần đầu xe mô tô BKS 81U1-143.32 do HÔ điều khiển va chạm vào phía bên trái xe mô tô BKS 81E1-051.73 do GÔIH điều khiển. Ngay sau khi va chạm, xe mô tô do HÔ điều khiển đi qua phần đường bên phải (lúc này ĐINH PHIÊU vẫn đang ngồi trên xe mô tô) và xe mô tô BKS 81U1-143.32 do HÔ điều khiển đã tông vào xe mô tô BKS 19K2-7562 do HLUK điều khiển làm HÔ, ĐINH PHIÊU, HLUK, GÔIH và 03 xe mô tô ngã xuống đường. Hậu quả: ĐINH PHIÊU chết tại chỗ, HÔ và HLUK bị thương, GÔIH bị xây xát da; các xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn qua hơi thở lúc 22 giờ 52 phút ngày 03/5/2025 đối với HLUK là 0,652mg/l.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn qua hơi thở lúc 22 giờ 52 phút ngày 03/5/2025 đối với HÔ là 0,386mg/l.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn qua hơi thở lúc 09 giờ 41 phút ngày 04/5/2025 đối với GÔIH là 0.00 mg/l.

Qua xác minh HỒ, HLUK và GÔIH chưa có giấy phép lái xe mô tô.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 425 ngày 03/6/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh G đối với tử thi ĐINH PHIÊU xác định: “Vùng trán: Mô cơ dưới da bầm tụ máu; nứt xương sọ vùng trán đo được trong diện (3x0,1)cm; có máu chảy ra qua đường nứt. Hai ống tai, mũi, miệng chảy dịch đỏ. Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não”.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 154B ngày 20/10/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh G kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của HỒ tại thời điểm giám định là 64%.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 155B ngày 20/10/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh G kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của HLUK tại thời điểm giám định là 56%.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 273 ngày 20/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Gia Lai xác định: Xe mô tô BKS 81U1-143.32 bị hư hỏng có giá trị là 1.547.333 đồng; xe mô tô BKS 81E1-051.73 bị hư hỏng có giá trị là 1.411.667 đồng và xe mô tô BKS 19K2-7562 bị hư hỏng có giá trị là 1.452.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô BKS 81U1-143.32. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu hợp pháp của bị can HỒ nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh G đã trả lại cho bị can HỒ theo quy định.

- 01 xe mô tô BKS 19K2-7562. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu hợp pháp của bị can HLUK nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh G đã trả lại cho bị can HLUK theo quy định.

- 01 xe mô tô BKS 81E1-051.73. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu hợp pháp của bà H2 là mẹ của GÔIH nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh G đã trả lại cho bà H2 theo quy định.

- 01 đĩa CDR chứa dữ liệu video ghi lại nội dung vụ việc do ông La Văn Q, sinh năm 1979, địa chỉ tại làng B, xã H, tỉnh Gia Lai giao nộp được lưu trong hồ sơ vụ án.

* Về dân sự:

Quá trình điều tra, HỒ và HLUK đã bồi thường cho ông ĐINH DÔT, sinh năm 1973, trú tại làng Đ, xã T, tỉnh Gia Lai là cha ruột của bị hại ĐINH PHIÊU số tiền 10.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, ông ĐINH DÔT không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần dân sự. Đối với GÔIH không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKSKV10, ngày 25/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Gia Lai truy tố các bị cáo HỒ và HLUK về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

2. Diễn biến tại phiên tòa:

Ý kiến của Kiểm sát viên: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Tuyên bố các bị cáo HỒ và HLUK phạm tội “*Vi phạm quy định về tham*

gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50; Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo HỒ mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo HLUK mức án từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp đúng quy định pháp luật nên không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, các bị cáo HỒ và HLUK đã bồi thường cho ông ĐINH DÔT, sinh năm 1973, trú tại làng Đ, xã T, tỉnh Gia Lai là cha ruột của bị hại ĐINH PHIÊU số tiền 10.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, ông ĐINH DÔT không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần dân sự. Đối với GÔIH không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo HỒ và HLUK cư trú vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí, đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng, các bị cáo rất hối hận vì đã gây ra tai nạn làm chết người. Các bị cáo đã tự nguyện vận động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 10.000.000 đồng. Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì hoàn cảnh gia đình các bị cáo hiện rất khó khăn.

Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo H1, HLuk: Ông Huỳnh Văn K Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm T1, đồng ý với tội danh, các điều luật áp dụng tuy nhiên do ảnh hưởng của vết thương nên việc lao động hiện còn hạn chế, bị cáo HLuk còn có con nhỏ. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ đề nghị HĐXX xử phạt mức hình phạt thấp nhất và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là G và người đại diện hợp pháp của G là bà H2 vắng mặt. Việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về tội danh: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, sơ đồ hiện trường, bản ảnh, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, các bản kết luận giám định và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Cơ quan điều tra thu thập được tại hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/5/2025, HÔ điều khiển xe mô tô BKS 81U1-143.32 chở theo ĐINH PHIÊU đi trên đường bê tông thuộc làng B theo hướng từ Quốc lộ A đi xã L. Khi đi đến đoạn đường bê tông trước nhà ông La Văn Q thuộc làng B, xã H, tỉnh Gia Lai, HÔ điều khiển xe mô tô đi phần đường bên trái theo hướng di chuyển của mình thì phần đầu xe mô tô BKS 81U1-143.32 do HÔ điều khiển va chạm với phía bên trái xe mô tô BKS 81E1-051.73 do GÔIH điều khiển đi theo hướng ngược lại. Ngay sau khi va chạm, xe mô tô do HÔ điều khiển đi sang phần đường bên phải theo hướng di chuyển của HÔ và tông vào xe mô tô BKS 19K2-7562 do HLUK điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại trên phần đường bên trái theo hướng di chuyển của HLUK, sau va chạm 03 xe mô tô ngã ra đường. Hậu quả ĐINH PHIÊU chết, HÔ bị tổn hại sức khỏe 64%, HLUK bị tổn hại sức khỏe 56%; xe mô tô BKS 81U1-143.32 bị thiệt hại 1.547.333 đồng; xe mô tô BKS 81E1-051.73 bị thiệt hại 1.411.667 đồng và xe mô tô BKS 19K2-7562 bị thiệt hại 1.452.000 đồng. Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do lỗi hỗn hợp. Trong đó bị cáo H1, bị cáo H3 đều không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe tham gia giao thông trong tình trạng hơi thở có nồng độ cồn, không chú ý quan sát, không đi đúng phần đường quy định và không làm chủ tốc độ gây tai nạn đã vi phạm các quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 9, khoản 1 Điều 10 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Gia Lai truy tố bị cáo H1 và bị cáo HLUK về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo HÔ và HLUK là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng với lỗi vô ý đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, đồng thời còn gây tác động xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số ở làng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng đã cố gắng, tự nguyện bồi

thường thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại thể hiện thái độ ăn năn hối cải, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Các bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên phải chịu hình phạt theo quy định tương ứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây tai nạn nghiêm trọng, hậu quả làm chết một người, gây hậu quả nặng nề đối với gia đình bị hại và xã hội. Do vậy cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật cũng như có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho ông ĐINH DÔT đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 10.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, ông ĐINH DÔT không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần dân sự. Đối với GÔIH không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số ở làng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên thuộc diện được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Những vấn đề khác trong vụ án:

Đối với GÔIH điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh trên 50cm³ nhưng không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, đây là hành vi vi phạm hành chính. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành công văn gửi đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh G để xử phạt theo quy định. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà H2: Ngày 03/5/2025, bà H2 đi làm rẫy, để xe và chìa khóa ở nhà, GÔIH tự ý điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81E1-051.73 đi chơi rồi xảy ra tai nạn, bà H2 không biết. Tuy nhiên bà H2 có hành vi để mặc cho GÔIH, là người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ đã vi phạm luật trật tự an toàn giao thông đường bộ, là hành vi vi phạm hành chính. Cơ quan điều tra đã ban hành công văn gửi đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh G để xử phạt theo quy định. Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo HÔ, HLUK phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo HỒ 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo HLUK 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Các bị cáo HỒ, HLUK không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/01/2026) bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 10 - Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Thy Thy